

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 04-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo, bà Trương Thị Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Mạnh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Hạnh- Kiểm sát Viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/HSST ngày 10/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXSTHS ngày 23/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm: 1972 tại xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U, con bà Vũ Thị L (đều đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Có vợ là Vũ Thị K, sinh năm 1976 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 11/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Tạ Văn D - Sinh năm: 1996. Vắng mặt.

Anh Lê Văn Đ - Sinh năm: 1997. Vắng mặt.

Ông Đinh Xuân K - Sinh năm: 1953. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 06/01/2022, Tạ Văn D, sinh năm: 1995 trú tại thôn Quyết Tiến, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và Lê Văn Đ, sinh năm: 1997 trú tại thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định đến nhà Nguyễn Văn B để

hỏi mua số lô, số đề, B đồng ý. Cụ thể: Tạ Văn D mua số đề 79-97-89-98 mỗi số 200.000 đồng; số lô 98-97 mỗi số 50 điểm, tương ứng với số tiền mà D đã trả cho B là 3.050.000 đồng, B nhận tiền rồi ghi số lô, số đề vào quyển sổ “BIÊN LAI THU TIỀN” để lưu lại và ghi số lô, số đề vào cặp đưa cho D, D ra ngoài bàn ngồi uống nước. Lê Văn Đ vào mua số lô 19 – 80 điểm; số đề 78, 87 mỗi số 200.000 đồng, tương ứng với số tiền là 2.200.000 đồng, B cũng ghi số lô, số đề vào sổ lưu và cặp đưa cho Đ, Đ thanh toán tiền cho B. Khi B đang trả lại tiền thừa cho Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Ý Yên phát hiện bắt quả tang. Như vậy trong ngày 06/01/2022 Nguyễn Văn B đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho khách với tổng số tiền là 5.250.000 đồng.

Hình thức chơi như sau: đối với chơi số lô: người chơi mua số bất kỳ từ 00 đến 99, tính theo điểm, mỗi điểm tương ứng với số tiền 22.500 đồng, nếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó có 02 số cuối của bất kỳ giải nào trùng với số của người chơi đã mua thì cứ 01 điểm lô người chơi được B trả 80.000 đồng, nếu không trúng thì B được hưởng số tiền người chơi đã bỏ ra; đối với chơi số đề: người chơi mua số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó có 02 số cuối của giải đặc biệt trùng với số của người chơi đã mua thì người chơi được hưởng gấp 80 lần số tiền họ đã đặt mua, nếu không trúng thì B được hưởng số tiền người chơi đã bỏ ra.

Đối với Tạ Văn D, Lê Văn Đ đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Văn B với số tiền đều dưới 5.000.000 đồng qua quá trình điều tra, xác minh D và Đ đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Vì vậy, hành vi của D, Đ không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an huyện Ý Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tạ Văn D 350.000 đồng theo quyết định số 02/QĐ - XPVPHC và Lê Văn Đ 350.000 đồng theo quyết định số 01/QĐ - XPVPHC.

Thu giữ vật chứng gồm: 01 mảnh giấy màu vàng KT (10x5x3)cm, mặt trước ghi 6/1/2022; Lô 19⁸⁰; đề 87²⁰⁰ - 78²⁰⁰ có chữ ký của B. Mặt sau có dòng chữ “ đây là phiếu tôi vừa ghi số lô, số đề của ông B ở Yên Lộc” do Lê Văn Đ ký, ghi rõ họ tên; 01 mảnh giấy màu vàng KT (10x5x3)cm, mặt trước ghi 6/1/2022, đề 79²⁰⁰ - 97²⁰⁰ - 89²⁰⁰ - 98²⁰⁰, lô 98⁵⁰ - 97⁵⁰ có chữ ký của B. Mặt sau mảnh giấy ghi dòng chữ “ Đây là phiếu tôi vừa ghi số lô số đề của ông B ở Yên Lộc” do Tạ Văn D ký ghi rõ họ tên; 01 quyển sổ KT (20x10) cm bìa màu hồng ghi dòng chữ “BIÊN LAI THU TIỀN”, mặt trang giấy đầu ghi 79²⁰⁰ - 97 -89-98²⁰⁰, 87²⁰⁰ - 78²⁰⁰. Ở giữa có chữ ký họ tên Nguyễn Văn B ghi ngày 6/1/2022. Phía dưới ghi 67⁴⁰ - 98⁵⁰ - 97⁵⁰ - 19⁸⁰; Thu giữ của Nguyễn Văn B số tiền: 5.320.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đỏ đã cũ, loại đen trắng; tạm giữ 02 xe mô tô của Tạ Văn D và Lê Văn Đ.

Đối với số tiền 40.000 đồng thu giữ của Lê Văn Đ và 30.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn B, qua điều tra xác định không phải là vật chứng vụ án nên cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho Lê Văn Đ và Nguyễn Văn B.

Đối với chiếc điện thoại di động màu đỏ đã cũ, loại đen trắng là điện thoại của Nguyễn Văn B, dùng để sử dụng liên lạc, phục vụ vào sinh hoạt hàng ngày, không liên quan tới việc ghi sổ lô, sổ đề trái phép nên không xác định là vật chứng của vụ án vì vậy Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho Nguyễn Văn B.

Đối với 02 chiếc xe máy tạm giữ của Tạ Văn D và Lê Văn Đ, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng vụ án nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 14/CT - VKS - YY ngày 09/03/2022 của VKSND huyện Ý Yên truy tố Nguyễn Văn B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo .

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 14/CT - VKS - YY ngày 09/03/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn B từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ. Đề nghị **không áp dụng hình phạt bổ sung** và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.250.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh cáp đề bằng giấy có kích thước (10x5x3)cm, trên hai cáp đề đều có chữ viết, chữ số, chữ ký của Nguyễn Văn B. Phía sau cáp đề có chữ ký và tên của Tạ Văn D và Lê Văn Đ, 01 quyển sổ kích thước (20x10)cm đã cũ, có bìa màu hồng, mặt trước ghi chữ “BIÊN LAI THU TIỀN” trang giấy đầu tiên ghi chữ và số, có chữ ký và họ tên Nguyễn Văn B.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận, hứa từ nay sẽ không vi phạm nữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai phù hợp với biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, tại nhà của mình ở thôn Phúc Đình, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn B đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán lô, đề cho Tạ Văn D và Lê Văn Đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền Nguyễn Văn B dùng để đánh bạc là 5.250.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trị an xã hội, nếp sống văn minh, bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số lô, số đề được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích muốn có tiền nhưng lại không chịu lao động chân chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Bị cáo lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Đối với Tạ Văn D và Lê Văn Đ đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Văn B với số tiền đều dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi của D và Đ không đủ yếu tố cấu

thành tội Đánh bạc. Vì vậy, Công an huyện Ý Yên đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử đồng ý với đề nghị xử lý vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 11/01/2022, theo quy đổi 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời gian cải tạo không giam giữ kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền Nguyễn Văn B phạm tội mà có; Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh cáp đề bằng giấy có kích thước (10x5x3)cm, trên hai cáp đề đều có chữ viết, chữ số, chữ ký của Nguyễn Văn B. Phía sau cáp đề có chữ ký và tên của Tạ Văn D và Lê Văn Đ, 01 quyển sổ kích thước (20x10)cm đã cũ, có bìa màu hồng, mặt trước ghi chữ “BIÊN LAI THU TIỀN” trang giấy đầu tiên ghi chữ và số, có chữ ký và họ tên Nguyễn Văn B. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữ Cơ quan Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ngày 01/4/2022).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên;
- UBND xã L, huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Đề THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Văn Anh